Ngày soạn:

Ngày dạy:

# TUẦN 4 Tiết 13 NHỮNG CÂU HÁT THAN THÂN

**- Bài 2 và 3 –**

**I/ MỤC TIÊU**

1. **Kiến thức:**

* HS Hiểu được hiện thực về đời sống của người dân lao động qua các bài hát than thân.
* Thấy được một số biện pháp nghệ thuật tiêu biểu trong việc xây dựng hình ảnh và sử dụng ngôn từ của các bài ca dao than thân.

# Kĩ năng:

* Đọc hiểu những câu hát than thân
* Biết phân tích được giá trị nội dung và nghệ thuật của những câu hát than thân trong bài học.

# Thái độ:

* Đồng cảm với số phận con người
* Có tinh thần phê phán xã hội phong kiến đầy ải con người lương thiện

# Năng lực và phẩm chất:

* Năng lực: Tự học, giải quyết vấn đề, sáng tạo, sử dụng ngôn ngữ, giao tiếp, thẩm mĩ, hợp tác
* Phẩm chất: sống yêu thương, trung thực, tự tin, sống tự chủ, tự lập.

# CHUẨN BỊ

* 1. Giáo viên: đọc sách tham khảo. Sưu tầm các bài ca dao cùng chủ đề.
  2. Học sinh: đọc thuộc ca dao một cách diễn cảm, xem kĩ khái niệm cd.

# TIẾN TRÌNH TIẾT HỌC

* 1. **- Ổn định tổ chức.**

## Kiểm tra sĩ số

* + - ***Kiểm tra bài cũ***
* Đọc thuộc bài ca dao số 4 trong chùm những bài ca dao về tình yêu quê hương, đất nước.

# Tổ chức các hoạt động dạy học

## Khởi động:

**-** Cho hs thi đọc diễn cảm bài ca dao về tình cảm gđ mà các em đã sưu tập... GV NX, giới thiệu vào bài

# Các hoạt động hình thành kiến thức.

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của GV và HS** | **Nội dung cần đạt** |
| **HĐ 1 : Đọc và tìm hiểu chung**  ***PP: vấn đáp, thảo luận nhóm...***  ***KT: đọc tích cực, kĩ thuật hỏi và trả lời NL: Tự học, giao tiếp, hợp tác***  ***PC: tự tin***  ***HT: HĐCN, cặp đôi, cả lớp***  ? Em sẽ đọc bài cd với giọng đọc ntn? GV hướng dẫn đọc, đọc mẫu: to, rõ, nghỉ đúng nhịp lục bát, chú ý những từ | 1. **Đọc và tìm hiểu chung**    1. ***Đọc – Tìm hiểu chú thích***   \* Đọc |

|  |  |
| --- | --- |
| ngữ thể hiện cảm xúc, nhấn mạnh những cụm từ lặp lại “thương thay”, “thân em”.   * HS đọc - GVNX * Đọc chú thích SGK/ 48, 49 * Cho HS hỏi đáp theo cặp đôi tìm hiểu chung văn bản theo gợi ý sau:   ? 4 bài trong văn bản này thuộc thể loại gì?  ? Thể thơ?  ? phương thức biểu đạt ?  ? Chủ đề?  ? Em hiểu than thân là gì?   * Than thân: than thở cho thân phận mình * GV: Hầu hết những bài cd than thân đều mượn chuyện con vật, đồ vật để giãi bày nỗi chua xót đắng cay cho cuộc đời khổ cực của những kiếp người bé mọn trong xã hội cũ.   **HĐ 2: Phân tích**  ***PP: Vấn đáp, giảng bình KT: động não, hỏi đáp***  ***NL: Tự học, sử dụng NN, hợp tác PC: tự tin, yêu con người...***  ***HT: HĐCN, cặp đôi, cả lớp***   * HS Đọc lại bài ca 2   ? Em có nhận xét gì về kết cấu của bài ca dao này?  ? Trong lời than của mình, tgiả dân gian đã nhắc đến hình ảnh những con vật nào?   * Trong 2 cặp lục bát đầu, tgiả dgian cho ta hình dung ntn về c.đời của tằm và kiến?   Gv: *Tằm cả đời ngắn ngủi chỉ ăn lá dâu. Cuối đời phải rút ruột đến tận cùng để nhả tơ quý cho người chỉ còn lại xác không.*  *+ Kiến ăn thì ko đáng bao nhiêu mà đêm ngày kéo lũ đi tìm mồi về nuôi kiến chúa.* | \* Chú thích: SGK  ***2. Tìm hiểu chung về văn bản***   * Thể loại: Trữ tình dân gian (Cdao, dca) * Thể thơ: lục bát * Ptbđ: Biểu cảm. * Chủ đề: than thân   **II. Phân tích**  **Bài ca dao số 2**  - Kết cấu: 4 cặp lục bát, mỗi cặp là lời than về thân phận một con vật.  *- Hình ảnh: con tằm, lũ kiến, con hạc, con cuốc.*  + tằm: ăn ít - nhả tơ nhiều  + lũ kiến: li ti, tìm mồi |

|  |  |
| --- | --- |
| ? Hình ảnh của hạc và cuốc hiện lên ntn trong 2 cặp lục bát cuối bài ca dao?  Gv:  *+ Hạc lánh đường mây (lánh: là tìm nơi ẩn náu; đường mây: từ ước lệ chỉ ko gian phóng khoáng, nhàn tản). Nó bay mỏi cánh phiêu bạt khắp chốn mà ko biết ngày nào thôi*  *+ Cuốc: H/a con cuốc giữa trời gợi sự nhỏ bé, cô độc giữa không gian mênh mông vô tận. Tiếng kêu của khắc khoải, quặn đau đến bật máu mà chẳng ai nghe.*  *- Trao đổi cặp đôi nhận xét:*  ? Những hình ảnh về 4 con vật này có điểm gì chung?  ? Theo em, bài ca dao này có hoàn toàn là nói về thân phận các loài vật hay không?  ? Những nỗi khổ cực ấy của các con vật gợi cho em liên tưởng đến ai?  ? Em nhận ra biện pháp tu từ nào được sử dụng trong bài ca dao này?  ***GV giảng****: dân gian ta xưa thường có thói quen nhìn sự vật lại liên tưởng đến cảnh ngộ của mình. Đồng thời họ cũng đồng cảm tự nhiên với những con vật nhỏ bé, tội nghiệp mà họ cho là có số kiếp, thân phận khốn khổ như mình.*  ? Vậy em hiểu bài ca dao này là lời của ai? Mượn lời ca tiếng hát để bày tỏ điều gì?  *Gv bình: người hát lên bài ca dao này mang 1 trái tim lớn, nhân hậu, bao la, cảm thương và chia sẻ với những con vật bé mọn. Song , sâu sắc hơn chính là lòng thương con người, sự đồng cảm với những cuộc đời người dân lao động vất vả, nghèo khó. Bức tranh loài vật khổ*  *đau chính là bức tranh về kiếp người* | + hạc lánh đường mây: bay mỏi cánh  + cuốc giữa trời: kêu ra máu có người nào nghe  -> những con vật gần gũi với chốn đồng quê, lại yếu đuối, bé nhỏ, có cuộc sống vất vả triền miên.  + NT: ẩn dụ -> mượn chuyện loài vật để chỉ người dân lao động  ***Bài ca dao là lời của người lao động thương thân phận bé nhỏ, khốn khổ nhiều bề của chính mình.*** |

|  |  |
| --- | --- |
| *đau khổ.*  ? Bài ca dao được tạo nên bởi 4 cặp lục bát. Mở đầu 4 cặp lục bát này có gì đặc biệt? (Đó là NT gì?)  ? Việc lặp lại 4 lần cụm từ ấy có tác dụng ntn trong việc bộc lộ cảm xúc của t/g dgian?  *GV: thương thay như 1 thán từ, 1 tiếng kêu xót xa, khó kìm nén, biểu thị sắc thái thương xót ở mức độ cao. Mỗi lần lặp lại là nhấn mạnh thêm nỗi xót xa, thương cảm cho người lđộng.*  ? Theo em, tại sao người lao động ta xưa lại phải chịu nỗi khổ nhiều bề như vậy? Ai là người tạo ra nỗi đau khổ cho họ? (GV mở rộng nâng vấn đề, liên hệ một số vb truyện ở lớp 8)  ? Vậy theo em, qua bài cao dao này nhân dân ta còn muốn bộc lộ thái độ nào với xh xưa ?  Gv chốt, chuyển ý.  - Đọc bài ca 3  ? Bài ca dao đc mở đầu bằng cụm từ nào?  ? Ca dao dca có nhiều bài mở đầu nvậy ko?  -> là môtip mở đầu quen thuộc của ca dao nói về thân phận người phụ nữ trong xhpk  ? Mở đầu nvậy đã cho em biết bài ca dao này nói về thân phận của ai?  ? Để diễn tả về thân phận người phụ nữ, tác giả đã sử dụng biện pháp tu từ nào? Ptích?  ? Trái bần là loại quả ntn?  - Tích: tên gọi trái bần gợi cho em nghĩ đến 1 từ ghép nào có nghĩa là: nghèo khổ, đói rét? (bần hàn, bần cùng...)  ? Vậy so sánh thân em với trái bần đã gợi ra liên tưởng nào về thân phận người | + NT: điệp ngữ “Thương thay”  -> Nhấn mạnh, tô đậm nỗi xót xa, thương cảm  *- tầng lớp thống trị trong XHPK*  ***-> Bài ca dao là tiếng nói tố cáo xã hội bất công, vô nhân đạo.***  **Bài ca dao số 3**  *Thân em như trái bần trôi*  *Gió dập sóng dồi biết tấp vào đâu*   * Mở đầu “thân em” * NT so sánh: thân em – trái bần.   ***-> Gợi liên tưởng về thân phận bé nhỏ, nghèo khó*** |

|  |  |
| --- | --- |
| phụ nữ trong xhpk?  *GV: Cây bần mọc dại ven sông, cũng được ví như nỗi khốn khổ, nghèo hèn của người phụ nữ nông thôn Việt Nam thời xa xưa.*  ? h/ả trái bần còn được miêu tả cụ thể qua cụm từ nào?  ? Em hiểu gió dập sóng dồi là gì?  - bị gió to, sóng lớn xô đẩy  ? NX gì về nghệ thuật cũng như việc sd từ ngữ trong lời cd?  ? Tác dụng của việc sử dụng những NT đó?  ? Bài ca dao giúp em hiểu gì về thân phận người phụ nữ trong xh cũ?  - GV bình, liên hệ 1 số câu cd bắt đầu bằng thân em  -> Trong xhpk, dưới chế độ nam quyền và tư tưởng trọng nam khinh nữ, người phụ nữ ko có quyền đc làm chủ cđ mình. **HĐ 3: Tổng kết**  ***PP: Vấn đáp***  ***KT: hỏi và trả lời NL: Tự học***  ***PC: tự tin, yêu con người... HT: HĐCN, cả lớp***   * Khái quát những đặc sắc về nội dung và nghệ thuật của 4 bài ca dao này? * GV NX -> ghi nhớ SGK/ 49 | - Gió dập sóng dồi:  + Ẩn dụ, động từ  -> cđ chịu nhiều sóng gió, chìm nổi, lênh đênh, vô định  ***=> Thân phận người phụ nữ trong xã hội xưa: bé mọn, chìm nổi, trôi dạt vô định giữa sóng gió cuộc đời.***  **III. Tổng kết**  1. Nghệ thuật:  - Nghệ thuật ẩn dụ, so sánh giàu hình ảnh  2. Nội dung:   * Đồng cảm với cuộc đời đau khổ, đắng cay của người lao động. * Phản kháng, tố cáo xh phong kiến xưa.   \* Ghi nhớ SGK/49 |

**2.3 Hoạt động luyện tập**

Bài tập 1

\* Về nội dung:

* Cả 3 bài đều diễn tả cuộc đời, thân phận con người trong xã hội cũ
* ngoài ý nghĩa than thân còn có ý nghĩa phản kháng.
* Về nghệ thuật
* Cả 3 bài đều sử dụng thể thơ lục bát và có âm điệu than thân thương cảm
* sử dụng những hình ảnh so sánh hoặc ẩn dụ mang tính truyền thống của ca dao để diễn tả cuộc đời thân phận con người.
* Đều có những cụm từ mang tính truyền thống được sử dụng nhiều trong ca dao và đều có hình thức câu hỏi tu từ.

# Hoạt động vận dụng:

* Theo em, trong cuộc sống văn minh hiện đại thời nay, chùm bài ca dao này còn có ý nghĩa hay không?

# Hoạt động tìm tòi mở rộng:

* GV hướng dẫn HS tự tìm hiểu nội dung 2 bài còn lại

-Học bài. Chuẩn bị bài mới: Những câu hát châm biếm (đọc, soạn- trả lời câu hỏi tìm hiểu bài, tìm các bài ca dao có cùng chủ đề)

GIÁO ÁN CHUẨN KIẾN THỨC MẪU 2 CỘT

*Ngày soạn:*

*Ngày dậy:*

Tiết 13 **NHỮNG CÂU HÁT THAN THÂN**

1**. MỤC TIÊU:**

Giúp HS

***a. Kiến thức:***

- Nắm được nội dung ý nghĩa và một số hình thức nghệ thuật tiêu biểu của bài ca về chủ đề : than thân.

- Thuộc những câu hát than thân.

***b. Kĩ năng:***

- Rèn kĩ năng đọc cảm nhận ca dao.

***c. Thái độ:***

- Giáo dục lòng thương cảm người lao động cho HS.

**2.CHUẨN BỊ.**

***a.Giáo viên*** : SGK –VBT – giáo án – bảng phụ.

***b.Học sinh*** : SGK – VBT – chuẩn bị bài.

3**. PHƯƠNG PHÁP DẠY HỌC:**

Phương pháp đọc diễn cảm, phương pháp gợi mở, phương pháp nêu vấn đề.

4**. TIẾN TRÌNH:**

***4.1. Ổn định tổ chức:***

***4.2. Kiểm tra bài cũ:***

⏶ Đọc thuộc lòng những câu hát về tình yêu quê hương, đất nước, con người? (8đ)

-HS đọc

GV treo bảng phụ

⏶ Cách tả cảnh của 4 bài cao dao về tình yêu quê hương, đất nươc, con người có đặc điểm chung gì? (2đ)

***(A). Gợi nhiều hơn tả.***

B. Tả rất chi tiết những hình ảnh thiên nhiên.

C. Chỉ tả chi tiết những đặc điểm tiêu biểu nhất.

D. Chỉ liệt kê tên địa danh chứ không miêu tả.

HS trả lời. GV nhận xét, ghi điểm.

***4.3.Giảng bài mới:***

**Giới thiệu bài.**

Trong kho tàng VHDG VN, ca dao – dân ca là 1 bộ phận rất quan trọng. Nó chính là tấm gương phản ánh tâm hồn của nhân dân, là sự gắn bó chặt chẽ giữa thơ và nhạc dân gian. Nó không chỉ là tiếng hát quê hương, tình nghĩa trong các quan hệ gia đình, là những bài ca ngợi về tình yêu quê hương đất nước, con người mà bên cạnh đó nó còn là những tiếng hát than thở cho những mảnh đời cơ cực, đắng cay cũng như tố cáo XHPK bằng những hình ảnh, ngôn ngữ sinh động, đa dạng mà các em sẽ được tìm hiểu qua tiết học hôm nay.

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của GV và HS** | **ND bài học** |
| **HOẠT ĐỘNG 1: ĐỌC –HIỂU VĂN BẢN.** ⏶GV hướng dẫn HS đọc,  - GV đọc, gọi HS đọc.  -GV nhận xét, sửa sai.  -Lưu ý một số từ ngữ khó SGK **\*HOẠT ĐỘNG 2:**  ⏶Gọi HS đọc bài 1?  ⏶Bài ca dao là lời của ai, nói về điều gì?  - Lời của người LĐ, kể về cuộc đời, số phận của Cò.  ⏶Trong bài CD này có mấy lần tác giả nhắc đến hình ảnh con Cò?  - 2 lần.  ⏶Những hình ảnh, từ ngữ đó gợi cho em liên tưởng đến điều gì?  - Thân cò: Gợi hoàn cảnh, số phận, lẻ loi, cô độc, đầy ngang trái.  - Gầy cò con: Gợi hình dáng bé nhỏ, gầy guộc, yếu đuối.  🡪Gợi nhiều hơn tả: Hình dáng, số phần cò thật tội nghiệp, đángthương.  ⏶ Thân phận của Cò được diễn đạt trong bài CD này? -HS trả lời.GV nhận xét, chốt ý.  ⏶Nó đối lập nhau như thế nói lên điều gì? -HS trả lời. GV nhận xét, chốt ý.  ⏶Tác giả dân gian mượn hình ảnh con cò để nói lên điều gì?  -HS trả lời.  ⏶Từ bài CD trên, em hiểu được số phận và cuộc đời của người nông dân xưa như thế nào?  - Cơ cực, lầm than, vất vả, gặp nhiều ngang trái.  ⏶Vì sao người nông dân thời xưa thường mượn hình ảnh con cò để diễn tả cuộc đời, thân phận mình?  - Cò gần gũi, gắn bó, gợi cảm hứng cho người nông dân.  🡪Là biểu tượng xúc động, chân thực nhất của người nông dân trong xã hội cũ.  ⏶Em hiểu gì về từ “Ai”?  - Ai: đại từ phiếm chỉ, nghĩa khái quát🡪 giai cấp thống trị phong kiến vùi dập cuộc đời người nông dân.  ⏶Ngoài ý nghĩa than thân, bài này còn có ý nghĩa nào khác?  - Phản kháng tố cáo CĐPK trước đây🡪 1 xã hội đầy ngang trái, bóc lột bất công.  ⏶Ngoài bài 1, chúng ta còn bắt gặp hình ảnh con cò trong những bài CD nào nữa?  -Con cò lặn lội bờ sông  Gánh gạo nuôi chồng tiếng khóc nỉ non.  -Con cò mà đi ăn dêm… cò con.  **Gọi HS đọc bài 2.** ⏶Bài CD bắt đầu từ “thương thay”. Em hiểu thế nào là thương thay?  - Vừa thương vừa đồng cảm, thương cho người cũng thương cho chính mình.  ⏶Bài CD này bày tỏ niềm thương cảm đến những đối tượng nào?  -HS trả lời. GV nhận xét, chốt ý. ⏶Những hình ảnh tằm, kiến, hạc, cuốc với những cảnh ngộ cụ thể gợi cho em liên tưởng đến ai?  - Những người lao động với nhiều nỗi khổ khác nhau.  ⏶Đây là cách nói phổ biến trong CD, ta gọi đó là cách nói gì?  - Ẩn dụ.  ⏶Qua hình ảnh 1, người lao động bày tỏ nỗi thương tâm như thế nào?  - Thương cho thân phận bị bòn rút sức lực của người nông dân.  ⏶Hình ảnh 2 thì sao?  - Thương cho nỗi khổ chung của những thân phận bị bòn rút sức lực của người nông dân.  ⏶Còn hình ảnh 3?  - Thương cho cuộc đời phiêu bạt, lận đận và những cố gắn vô vọng của những người lao động trong xã hội cũ.  ⏶Cuối cùng, qua hình ảnh con cuốc người lao động bày tỏ sự thương tâm như thế nào?  - Thương cho thân phận thấp cổ bé họng, nỗi khổ đau oan trái không được lẽ công bằng nào soi tỏ cho người lao động.  🡪 Nỗi khổ nhiều bề của nhiều phận người trong XH cũ.  ⏶Nhận xét âm điệu của bài CD?  - Âm điệu tâm tình, thủ thỉ, vừa độc thoại, vừa đối thoại. Bốn lần lặp lại từ “thương thay”.  🡪Nỗi thương cảm xót xa cho người lao động.  ⏶ND của bài 2 nói lên điều gì? -Hs trả lời.GV nhận xét,chốt ý.  ***Gọi HS đọc bài 3.*** ⏶Hãy sưu tầm 1 số bài CD mở đầu bằng cụm từ “thân em”?  Thân em như hạt mưa sa  Hạt vào đài các, hạt ra ruộng đồng.  Thân em như giếng giữa đàng  Người thanh rửa mặt, người phàm rửa chân.  ⏶Những bài ca ấy thường nói về ai, về điều gì và thường giống nhau như thế nào về nghệ thuật?  - Thường nói về thân phận, nỗi khổ đau của người phụ nữ trong XH cũ.  - ***Về NT***: Các bài CD trên mở đầu bằng cụm từ “Thân em”.  - Là những bài ca có hình ảnh so sánh để miêu tả cụ thể, chi tiết thân phận và nỗi khổ của người PN.  ⏶Hình ảnh so sánh ở bài 3 có gì đặc biệt?  - Tên gọi của hình ảnh trái bần dễ gợi sự liên tưởng đến thân phận nghèo khó, gió dập sóng dồi🡪số phận chìm nổi lênh đênh của người PN.  ⏶Cuộc đời người PN trong XH PK như thế nào?  HS trả lời. GV nhận xét.  ⏶Nêu ND, NT các bài CD?  HS trả lời, GV chốt ý.  Gọi HS đọc ghi nhớ SGK HOẠT ĐỘNG 3: LUYỆN TẬP. -Gọi HS đọc BT1 -GV hướng dẫn HS làm. | **I. ĐỌC –HIỂUVĂN BẢN:**  ***1. Đọc:***  ***2. Chú thích(sgk)***  **II. PHÂN TÍCH VĂN BẢN:**  ***Bài 1:***  - Thân còlận đận.  - Lận đận 1 mình, lên thác xuống ghềnh.  - Nước non >< 1 mình.  - Lên thác >< xuống ghềnh.  - Diễn tả cuộc đời, thân phận của cò.  - Bể đầy >< ao cạn.  🡪 Hình ảnh >< cuộc đời.  🡪 Cuộc đời lận đận ,vất vả của người nông dân.  ***Bài 2:***  - Thương thay. - Con tằm… nhả tơ.  - Lũ kiến… tìm mồi.  - Hạc… hay mỏi cánh.  - Cuốc… kêu ra máu.  🡪Ẩn dụ.  🡪Nỗi khổ nhiều bề của người lao động bị áp bức, bóc lột,chịu nhiều oan trái.  ***Bài 3:***  - Hình ảnh so sánh.  - Số phận chìm nổi lênh đênh của người PN trong XH PK.  ***\* Ghi nhớ***: SGK/49  III. Luyện tập:  BT1: VBT |

***4. 4.Củng cố và luyện tập:***

⏶Đọc diễn cảm những câu hát than thân?

HS đọc.

GV treo bảng phụ.

⏶Cụm từ nào sau đây không có cấu trúc của một thành phần 4 tiếng như: “gió dập sóng dồi”?

A. Lên thác xuống ghềnh.

***(B.) Nước non lận đận.***

C. Nhà rách vách nát.

D. Gió táp mưa sa.

***4.5. Hướng dẫn HS tự học ở nhà:***

-Học bài, làm BT.

-Soạn bài “Những câu hát châm biếm”: Trả lời câu hỏi SGK